

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HSST
Ngày 15 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh, ông Lê Bắc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Nhật Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/HSST-QĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/HSST-QĐ ngày 31/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị Y, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1964 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm Quốc T (đã chết) và bà Mai Thị T1; bị cáo có chồng là Nguyễn Xuân H (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 07/02/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Hoàng Thị L, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1966 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Tổ G, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn V và bà Nguyễn Thị T2; bị cáo có chồng là Vì Văn X và có 01 con sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 07/02/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Ngô Thị T3, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1981 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Tổ G, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Ngô Văn B và bà Đoàn Thị T4; bị cáo có chồng là Đặng Minh T5 và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 07/02/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt.

4. Nguyễn Thị Chung T6, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1982 tại tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Tổ F, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Bình T7 (đã chết) và bà Trần Thị L1; bị cáo có chồng là Nguyễn Ngọc C (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 07/02/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt.

5. Lò Văn T8, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1986 tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Nhân viên hợp đồng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn T9 và bà Quảng Thị C1; bị cáo có vợ là Cà Thị V1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 01/04/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt.

6. Kim Văn B1, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1975 tại huyện T, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ F, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Đảng viên Đ đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng tại Quyết định số 83 – QĐ-UBKT ngày 08/01/2024 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy S1; con ông Kim Văn T10 (đã chết) và bà Trần Thị C2; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Q và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 07/02/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt.

7. Trần Văn K1, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1961 tại phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ G, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Trần Tấn S và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); bị cáo có vợ là Phạm Thị M1 và có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 07/02/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt.

8. Đỗ Thị M2, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1960 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Đỗ Văn C3 và bà Vũ Thị T11 (đều đã chết); bị cáo có chồng là Đỗ Thanh H1 (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/02/2024 đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt.

9. Trương Văn T12, sinh ngày 27 tháng 6 năm 1981 tại huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ E, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Trương Văn C4 và bà Vũ Thị N; bị cáo có vợ là Trịnh Thị N1 và có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: Không, tiền án: Tại bản án số 60/2023/HS-ST ngày 13/4/20123 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày 13/4/2023 (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 21/03/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***

1. Lò Xuân T13. Trú tại: Tổ D, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Đào Thị Thu H2. Trú tại: Tổ D, Phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Lò T. Trú tại: Bản P, xã C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Nguyễn Thị Thanh H3. Trú tại: Tổ G, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Trần Thị B2. Trú tại: Tổ G, Phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

6. Lê Thị X1. Trú tại: T tại: Tổ A, phường C, thành phố S. Chỗ ở hiện nay: Số nhà B, tổ I, đường Đ, Phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt

7. Trương Thanh T14. Trú tại: Tổ E, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

8. Trịnh Đức B3. Trú tại: Tổ E, phường Q, thành phố S. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

9. Vũ Ngọc H4. Trú tại: Tổ E, phường C, Thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/12/2023, Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh S nhận được đơn của công dân (*nặc danh*) có một số đối tượng đánh bạc ghi số lô, đề qua mạng.

Căn cứ vào nguồn tin tố giác, Công an tỉnh S đã tiến hành mời Trương Văn T12, Trịnh Đức B3, Trương Tranh T15, Phạm Thị Y, Nguyễn Thị Chung T6, Nguyễn Thị T16, Lò Xuân T13 và Nguyễn Thị P về trụ sở Công an tỉnh S để làm rõ nội dung tố giác.

Qua làm việc phát hiện hành vi cá cược mua, bán số lô, số đề do các đối tượng thực hiện thấy có dấu hiệu của tội phạm hình sự tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Ngày 24/12/2024, phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh S đã chuyển hồ sơ, vật chứng liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh S để điều tra. Căn cứ kết quả xác minh ban đầu xác định Trương Văn T12, Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Ngô Thị T3, Nguyễn Thị Chung T6, Kim Văn B1, Trần Văn K1 và Đỗ Thị M2 đã có hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá cược số lô đề.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau:

Trong thời gian từ cuối tháng 11/2023 đến ngày 23/12/2023 các đối tượng đã thực hiện hoạt động mua, bán số lô đề trên địa bàn thành phố S.

Đối với Trương Văn T12 nhận thấy có thể kiếm tiền bằng việc cá cược số lô, số đề thắng thua bằng tiền nên Trương Văn T12 đã nảy sinh ý định mua bán số lô đề tại thành phố S, tỉnh Sơn La. Khoảng đầu tháng 12/2023, Trương Văn T12 nói chuyện với Lò Xuân T13 (*là em rể họ của T12*) về việc T12 nhận cá cược, bán số lô đề, đồng thời T12 trao đổi, thỏa thuận với T13 giá 01 điểm lô = 21.700 đồng và giá số đề, 3 càng, xiên bán nguyên giá.

Đối với Phạm Thị Y cũng nhận thấy có thể kiếm tiền bằng việc cá cược số lô đề thắng thua bằng tiền nên nảy sinh ý định bán số lô đề tại thành phố S, tỉnh Sơn La. Phạm Thị Y có mối quan hệ quen biết với Hoàng Thị L và Ngô Thị T3 từ trước nên cuối tháng 11/2023, Y nói với L và T3 về việc Y nhận cá cược bán số lô đề, đồng thời Y cho L và T3 biết tiền mua số lô đề và chiết khấu thấp hơn số tiền đặt mua, cụ thể: giá 01 điểm lô = 21.800 đồng, giá tiền số đề bằng 74% số

tiền mua số đề (ví dụ mua số đề hết 100.000 đồng thì L và T3 chỉ phải trả Yên 74.000 đồng), giá tiền số đề 3 càng bằng 74% số tiền mua số đề 3 càng (ví dụ mua số đề 3 càng hết 100.000 đồng thì L và T3 phải trả Yên 74.000 đồng), giá tiền số lô xiên bằng 70% số tiền mua số lô xiên (ví dụ mua số lô xiên hết 100.000 đồng thì L và T3 phải trả Y số tiền 70.000 đồng).

Đối với Hoàng Thị L là người bán vé xổ số cho Công ty X3, nhận thấy có thể kiếm tiền bằng cá cược số lô đề thắng thua bằng tiền nên đã chủ động thống nhất với Phạm Thị Y. Sau đó L nói với một số người gồm Lò Văn T8, Trần Văn K1, Đỗ Thị M2, Lê Thị X1, Trần Thị B2, Nguyễn Thị Thanh H3 và một số người khác (*L không nhớ tên*) biết về việc Lý bán số lô đề đồng thời thoả thuận mức giá bán số lô đề cao hơn so với mức giá bán mà Phạm Thị Y đưa ra nhằm mục đích sau khi nhận được số lô đề từ những người chơi thì L sẽ xử lý lại thông tin số lô, đề rồi chuyển cho Y để bản thân được hưởng lợi tiền chênh lệch giá bán. Cụ thể giá bán số lô đề mà L bán ra là: giá 01 điểm lô = 22.000 đồng, giá tiền số đề, 3 càng, X2 bán nguyên giá.

Đối với Nguyễn Thị Chung T6 là người bán vé xổ số cho Công ty X3 cũng nhận thấy có thể kiếm tiền bằng cá cược số lô đề thắng thua bằng tiền nên đã chủ động nói với Kim Văn B1, Vũ Ngọc H4, Hoàng Trung K, Lò T, Đào Thị Thu H2, Cà Thị A, Lò Văn T17, Lò Thị D và một số người khác (*T6 không nhớ tên*) biết về việc T6 bán số lô đề đồng thời thoả thuận mức giá bán 1 điểm lô = 22.500 đồng hoặc 23.000đ (*tùy từng trường hợp khách mua*); giá tiền số đề, 3 càng và xiên bán nguyên giá.

Về hình thức cá cược thì các đối tượng sử dụng điện thoại di động để gửi tin nhắn (*SMS hoặc Zalo*) nội dung số lô, đề sau đó căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền B cùng ngày để phân định thắng thua, tiền thắng thua thanh toán qua tài khoản ngân hàng hoặc tiền mặt.

Hình thức cá cược số đề thì so sánh số đề với 2 số cuối của giải đặc biệt kết quả số xổ kiến thiết miền B, nếu số đề trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì người mua thắng và được trả số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã mua số đề đó. Với hình thức cá cược số đề 3 càng thì so sánh số đề 3 càng với 3 số cuối giải đặc biệt, nếu trùng thì người thắng được trả gấp 350 lần số tiền đã mua. Với hình thức cá cược số lô xiên gồm xiên 2, xiên 3 và xiên 4 thì so sánh các số trong bộ lô xiên với 2 số cuối của tất cả các giải, nếu các số trong bộ lô xiên xuất hiện đủ thì người chơi thắng cụ thể với lô xiên 2 thắng thì người chơi được trả gấp 10 lần số tiền đã mua số xiên, với lô xiên 3 thì người chơi thắng sẽ được trả gấp 40 lần số tiền đã mua, với lô xiên 4 thì người chơi thắng được trả số tiền gấp 100 lần số tiền đã mua. Với hình thức cá cược số lô thì so sánh số lô đã mua với 2 số cuối tất cả các giải, nếu trùng một trong các giải thì người chơi thắng và được người bán

trả 80.000 đồng/1 điểm lô, nếu số lô đã mua mà trùng nhiều giải thì số tiền thắng cược là 80.000 đồng/1 điểm lô nhân với số lần số lô đó xuất hiện.

Hành vi của các bị cáo cụ thể như sau:

1. Hành vi của bị cáo Trương Văn T12:

Do trước đó giữa Trương Văn T12 đang chấp hành án treo về tội Tổ chức đánh bạc và Lò Xuân T13 đã thỏa thuận về việc cá cược số lô đề nên ngày 23/12/2023, Lò Xuân T13 đã sử dụng dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus bên trong lắp sim số thuê bao 0915.599.307 nhắn 01 tin nhắn đến số điện thoại 0787.477.489 của T12 để mua tổng 140 điểm lô (*có bảng kê số lô, số tiền mua lô kèm theo*) theo thỏa thuận giá bán số lô giữa T12 và T13 là 21.700đ/1 điểm. Số tiền mua số lô ngày 23/12/2023 T13 mua của T12 là: $140 \text{ điểm lô} \times 21.700\text{đ}/1 \text{ điểm} = 3.038.000 \text{ đồng}$. Do hành vi đánh bạc của bị cáo Trương Văn T12 và Lò Xuân T13 bị phát hiện trước thời điểm mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền B nên các bên chưa xác định thắng thua và chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

2. Hành vi của các bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L và Ngô Thị T3:

Do trước đó, giữa Phạm Thị Y và Hoàng Thị L, Ngô Thị T3 đã thỏa thuận về việc cá cược số lô đề nên từ ngày 25/11/2023 đến ngày 23/12/2023, Phạm Thị Y đã nhận tin nhắn mua số lô đề của L và T3 như sau:

* Sau khi thống nhất làm thư ký cho Phạm Thị Y, Hoàng Thị L đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 lắp sim thuê bao số 0353678956 gửi tin nhắn mua số lô đề đến số điện thoại 0774349761 lắp trong điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S của Phạm Thị Y, cụ thể:

- Ngày 25/11/2023, Hoàng Thị L nhắn 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(505 \text{ điểm lô} \times 21.800\text{đ}/1 \text{ điểm} = 11.009.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua đề là } 2.630.000\text{đ} \times 74\% = 1.946.200\text{đ}) + (\text{số tiền mua xiên là } 160.000\text{đ} \times 70\% = 112.000\text{đ}) = 13.067.200 \text{ đồng}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược $(150 \text{ điểm lô} \times 80.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = 12.000.000\text{đ}) + (\text{tiền đề } 15.000\text{đ} \times 70.000\text{đ} = 1.050.000\text{đ}) = 13.050.000 \text{ đồng}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $13.067.200\text{đ} (\text{tiền mua lô đề}) + 13.050.000\text{đ} (\text{tiền thắng cược}) = 26.117.200 \text{ đồng}$.

- Ngày 26/11/2023, Hoàng Thị L nhắn 09 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(710 \text{ điểm lô} \times 21.800\text{đ}/1 \text{ điểm} = 15.478.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua đề là } 2.350.000\text{đ} \times 74\% = 1.739.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua xiên là } 170.000\text{đ} \times 70\% = 119.000\text{đ}) = 17.336.000 \text{ đồng}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược $(90 \text{ điểm lô} \times 80.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = 7.200.000\text{đ}) + (\text{tiền đề } 20.000\text{đ} \times 70.000\text{đ} = 1.400.000\text{đ}) = 8.600.000 \text{ đồng}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với

Phạm Thị Y là 17.336.000đ (*tiền mua lô đề*) + 8.600.000đ (*tiền thắng cược*) = **25.936.000 đồng**.

- Ngày 27/11/2023, Hoàng Thị L nhả 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là (650 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 14.170.000đ) + (số tiền mua đề là 2.250.000đ x 74% = 1.665.000đ) + (số tiền mua xiên là 270.000đ x 70% = 189.000đ) = **16.024.000 đồng**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 180 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **14.400.000 đồng**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 16.024.000đ (*tiền mua lô đề*) + 14.400.000đ (*tiền thắng cược*) = **30.424.000 đồng**.

- Ngày 28/11/2023, Hoàng Thị L nhả 10 tin với tổng số tiền mua lô đề là (510 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 11.118.000đ) + (số tiền mua đề là 1.640.000đ x 74% = 1.213.600đ) + (số tiền mua xiên là 50.000đ x 70% = 35.000đ) = **12.366.600đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (170 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 13.600.000đ) + (tiền đề 30.000đ x 70.000đ = 2.100.000đ) = **15.700.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 12.366.600đ (*tiền mua lô đề*) + 15.700.000đ (*tiền thắng cược*) = **28.66.600 đồng**.

- Ngày 29/11/2023, Hoàng Thị L nhả 07 tin với tổng số tiền mua lô đề là (525 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 11.227.000đ) + (số tiền mua đề là 1.460.000đ x 74% = 1.080.000đ) + (số tiền mua xiên là 200.000đ x 70% = 140.000đ) = **12.447.000 đồng**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (55 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 4.400.000đ) + (tiền đề 20.000đ x 70.000đ = 1.400.000đ) = **5.800.000 đồng**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 12.447.000đ (*tiền mua lô đề*) + 5.800.000đ (*tiền thắng cược*) = **18.247.000đ**.

- Ngày 30/11/2023, Hoàng Thị L nhả 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là (590 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 12.862.000đ) + (số tiền mua đề là 1.720.000đ x 74% = 1.272.000đ) + (số tiền mua xiên là 270.000đ x 70% = 189.000đ) = **14.323.800đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 50 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **4.000.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 14.323.800đ (*tiền mua lô đề*) + 4.000.000đ (*tiền thắng cược*) = **18.323.800đ**.

- Ngày 01/12/2023, Hoàng Thị L nhả 10 tin với tổng số mua lô đề là (915 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 19.947.000đ) + (số tiền mua đề 1.130.000đ x 74% = 1836.200đ) + (số tiền mua xiên là 600.000đ x 70% = 420.000đ) = **21.203.200đ**.

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (200 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 16.000.000đ) + (tiền đề 30.000đ x 70.000đ = 2.100.000đ) = **18.100.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 21.203.200đ (tiền mua lô đề) + 18.100.000đ (tiền thắng cược) = **39.303.200đ**.

- Ngày 02/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 11 tin với tổng số tiền mua lô đề là (1.115 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 24.307.000đ) + (số tiền mua đề là 1.230.000đ x 74% = 910.000đ) + (số tiền mua xiên là 970.000đ x 70% = 679.000đ) = **25.896.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (670 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 53.600.000đ) + (tiền xiên 800.000đ x 10.000đ = 8.000.000đ) = **61.600.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 25.896.000đ (tiền mua lô đề) + 61.600.000đ (tiền thắng cược) = **87.496.000đ**.

- Ngày 03/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 11 tin với tổng số tiền mua lô đề là (1.020 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 22.236.000đ) + (số tiền mua đề là 1.180.000đ x 74% = 873.200đ) + (số tiền mua xiên là 290.000đ x 70% = 203.000đ) = **23.312.200đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (175 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 14.000.000đ) + (tiền đề 100.000đ x 70.000đ = 7.000.000đ) = **21.000.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 23.312.200đ (tiền mua lô đề) + 21.000.000đ (tiền thắng cược) = **44.312.200đ**.

- Ngày 04/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là (790 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 17.222.000đ) + (số tiền mua đề là 1.880.000đ x 74% = 1.391.200đ) + (số tiền mua xiên là 530.000đ x 70% = 371.000đ) = **18.985.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 90 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **7.200.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 18.985.000đ (tiền mua lô đề) + 7.200.000đ (tiền thắng cược) = **26.185.000đ**.

- Ngày 05/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là (740 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 16.132.000đ) + (số tiền mua đề là 1.480.000đ x 74% = 1.095.000đ) + (số tiền mua xiên là 1.620.000đ x 70% = 1.134.000đ) = **18.361.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (335 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **26.800.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 18.361.000đ (tiền mua lô đề) + 26.800.000đ (tiền thắng cược) = **45.161.000đ**.

- Ngày 6/12/2023, Hoàng Thị L nhấn 10 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(665 \text{ điểm lô} \times 21.800\text{đ}/1 \text{ điểm} = 14.497.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua đề là } 2.820.000\text{đ} \times 74\% = 2.086.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua xiên là } 1.090.000\text{đ} \times 70\% = 763.000\text{đ}) = \mathbf{17.346.200\text{đ}}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược $(715 \text{ điểm lô} \times 80.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = 57.200.000\text{đ}) + (\text{tiền đề } 80.000\text{đ} \times 70.000\text{đ} = 5.600.000\text{đ}) = \mathbf{62.800.000\text{đ}}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $17.346.200\text{đ} (\text{tiền mua lô đề}) + 62.800.000\text{đ} (\text{tiền thắng cược}) = \mathbf{80.146.200\text{đ}}$.

- Ngày 07/12/2023, Hoàng Thị L nhấn 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(660 \text{ điểm lô} \times 21.800\text{đ}/1 \text{ điểm} = 14.388.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua đề là } 3.740.000\text{đ} \times 74\% = 2.767.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua xiên là } 270.000\text{đ} \times 70\% = 189.000\text{đ}) = \mathbf{17.344.000\text{đ}}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược $(345 \text{ điểm lô} \times 80.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = 27.600.000\text{đ}) + (\text{tiền đề } 20.000\text{đ} \times 70.000\text{đ} = 1.400.000\text{đ}) = \mathbf{29.000.000\text{đ}}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $17.344.000\text{đ} (\text{tiền mua lô đề}) + 29.000.000\text{đ} (\text{tiền thắng cược}) = \mathbf{46.344.000\text{đ}}$.

- Ngày 08/12/2023, Hoàng Thị L nhấn 09 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(740 \text{ điểm lô} \times 21.800\text{đ}/1 \text{ điểm} = 16.132.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua đề là } 2.930.000\text{đ} \times 74\% = 2.168.200\text{đ}) = \mathbf{18.300.000\text{đ}}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược $225 \text{ điểm lô} \times 80.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = \mathbf{18.000.000\text{đ}}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $18.300.000\text{đ} (\text{tiền mua lô đề}) + 18.000.000\text{đ} (\text{tiền thắng cược}) = \mathbf{36.300.000\text{đ}}$.

- Ngày 09/12/2023, Hoàng Thị L nhấn 10 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(890 \text{ điểm lô} \times 21.800\text{đ}/1 \text{ điểm} = 19.402.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua đề là } 3.600.000\text{đ} \times 74\% = 2.664.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua xiên là } 870.000\text{đ} \times 70\% = 609.000\text{đ}) = \mathbf{22.675.000\text{đ}}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược $(245 \text{ điểm lô} \times 80.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = 19.600.000\text{đ}) + (\text{tiền đề } 90.000\text{đ} \times 70.000\text{đ} = 6.300.000\text{đ}) = \mathbf{25.900.000\text{đ}}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $22.675.000\text{đ} (\text{tiền mua lô đề}) + 25.900.000\text{đ} (\text{tiền thắng cược}) = \mathbf{48.575.000\text{đ}}$.

- Ngày 10/12/2023, Hoàng Thị L nhấn 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(1.040 \text{ điểm lô} \times 21.800\text{đ}/1 \text{ điểm} = 22.672.000\text{đ}) + (\text{số tiền mua đề là } 3.490.000\text{đ} \times 74\% = 2.582.600\text{đ}) + (\text{số tiền mua xiên là } 1.000.000\text{đ} \times 70\% = 700.000\text{đ}) = \mathbf{25.954.600\text{đ}}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược $(380 \text{ điểm lô} \times 80.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = 30.400.000\text{đ}) + (\text{tiền đề } 315.000\text{đ} \times 70.000\text{đ} =$

22.050.000đ) = **30.400.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 25.954.200đ (*tiền mua lô đề*) + 30.400.000đ (*tiền thắng cược*) = **56.354.200đ**.

- Ngày 11/12/2023, Hoàng Thị L nhả 10 tin với tổng số tiền mua lô đề là (1.130 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 24.634.000đ) + (số tiền mua đề là 2.280.000đ x 74% = 1.687.200đ) + (số tiền mua xiên là 1.480.000đ x 70% = 1.036.000đ) = **27.357.200đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 420 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **33.600.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 27.357.200đ (*tiền mua lô đề*) + 33.600.000đ (*tiền thắng cược*) = **60.957.200đ**.

- Ngày 12/12/2023, Hoàng Thị L nhả 11 tin với tổng số tiền mua lô đề là (1.310 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 28.558.000đ) + (số tiền mua đề là 2.390.000đ x 74% = 1.768.000đ) + (số tiền mua xiên là 1.380.000đ x 70% = 966.000đ) = **31.914.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 135 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **10.800.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 31.914.000đ (*tiền mua lô đề*) + 10.800.000đ (*tiền thắng cược*) = **42.714.000đ**.

- Ngày 13/12/2023, Hoàng Thị L nhả 09 tin với tổng số tiền mua lô đề là (1.095 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 23.871.000đ) + (số tiền mua đề là 2.250.000đ x 74% = 1.665.000đ) + (số tiền mua xiên là 1.370.000đ x 70% = 959.000đ) = **26.495.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 190 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **15.200.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 26.495.000đ (*tiền mua lô đề*) + 15.200.000đ (*tiền thắng cược*) = **41.695.000đ**.

- Ngày 14/12/2023, Hoàng Thị L nhả 09 tin với tổng số tiền mua lô đề là (1.240 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 27.032.000đ) + (số tiền mua đề là 2.075.000đ x 74% = 1.535.000đ) = **28.547.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 315 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **25.200.000đ**. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 28.547.000đ (*tiền mua lô đề*) + 25.200.000đ (*tiền thắng cược*) = **53.747.000đ**.

- Ngày 15/12/2023, Hoàng Thị L nhả 11 tin với tổng số tiền mua lô đề là (1.225 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 26.705.000đ) + (số tiền mua đề là 2.470.000đ x 74% = 1.827.800đ) = **28.532.800đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (280 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 22.400.000đ) + (tiền đề

$50.000đ \times 70.000đ = 3.500.000đ = \mathbf{25.900.000đ}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $28.532.800đ$ (*tiền mua lô đề*) + $25.900.000đ$ (*tiền thắng cược*) = **54.432.800đ**.

- Ngày 16/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(1.245 \text{ điểm lô} \times 21.800đ/1 \text{ điểm} = 27.141.000đ) + (\text{số tiền mua đề là } 3.100.000đ \times 74\% = 2.294.000đ) = \mathbf{29.435.000đ}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 260 điểm lô $\times 80.000đ/1 \text{ điểm} = \mathbf{20.800.000đ}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $29.435.000đ$ (*tiền mua lô đề*) + $20.800.000đ$ (*tiền thắng cược*) = **50.235.000đ**.

- Ngày 17/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(933 \text{ điểm lô} \times 21.800đ/1 \text{ điểm} = 20.339.400đ) + (\text{số tiền mua đề là } 2.990.000đ \times 74\% = 2.212.000đ) = \mathbf{23.329.400đ}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 379 điểm lô $\times 80.000đ/1 \text{ điểm} = \mathbf{30.320.000đ}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $23.329.400đ$ (*tiền mua lô đề*) + $30.320.000đ$ (*tiền thắng cược*) = **53.649.400đ**.

- Ngày 18/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 12 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(1.655 \text{ điểm lô} \times 21.800đ/1 \text{ điểm} = 36.079.000đ) + (\text{số tiền mua đề là } 4.220.000đ \times 74\% = 3.122.800đ) + (\text{số tiền mua xiên là } 600.000đ \times 70\% = 420.000đ) = \mathbf{39.621.000đ}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 720 điểm lô $\times 80.000đ/1 \text{ điểm} = 57.600.000đ) + (\text{tiền xiên } 200.000đ \times 10.000đ = 2.000.000đ) = \mathbf{59.600.000đ}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $39.621.000đ$ (*tiền mua lô đề*) + $59.600.000đ$ (*tiền thắng cược*) = **99.221.000đ**.

- Ngày 19/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 12 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(2.500 \text{ điểm lô} \times 21.800đ/1 \text{ điểm} = 54.500.000đ) + (\text{số tiền mua đề là } 5.105.000đ \times 74\% = 3.777.700đ) + (\text{số tiền mua xiên là } 300.000đ \times 70\% = 210.000đ) = \mathbf{58.487.700đ}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược $(345 \text{ điểm lô} \times 80.000đ/1 \text{ điểm} = 27.600.000đ) + (\text{tiền đề } 355.000đ \times 70.000đ = 24.850.000đ) = \mathbf{52.450.000đ}$. Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là $58.487.700đ$ (*tiền mua lô đề*) + $52.450.000đ$ (*tiền thắng cược*) = **110.937.700đ**.

- Ngày 20/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 12 tin với tổng số tiền mua lô đề là $(1.670 \text{ điểm lô} \times 21.800đ/1 \text{ điểm} = 36.46.000đ) + (\text{số tiền mua đề là } 5.190.000đ \times 74\% = 3.840.600đ) + (\text{số tiền mua xiên là } 200.000đ \times 70\% = 140.000đ) =$

40.446.600đ. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (120 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 9.600.000đ) + (tiền đề 50.000đ x 70.000đ = 3.500.000đ) = **13.100.000đ.** Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 40.446.600đ (tiền mua lô đề) + 13.100.000đ (tiền thắng cược) = **53.546.600đ.**

- Ngày 21/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 12 tin với tổng số tiền mua lô đề là (750 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 16.350.000đ) + (số tiền mua đề là 3.450.000đ x 74% = 2.553.000đ) + (số tiền mua xiên là 220.000đ x 70% = 154.000đ) = **19.057.000đ.** Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (265 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **21.200.000đ.** Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 19.057.000đ (tiền mua lô đề) + 21.200.000đ (tiền thắng cược) = **40.257.000đ.**

- Ngày 22/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 08 tin với tổng số tiền mua lô đề là (920 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 20.056.000đ) + (số tiền mua đề là 4.130.000đ x 74% = 3.056.200đ) = **23.112.000đ.** Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (185 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 14.800.000đ) + (tiền đề 20.000đ x 70.000đ = 1.400.000đ) = **16.200.000đ.** Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 23.112.000đ (tiền mua lô đề) + 16.200.000đ (tiền thắng cược) = **39.312.000đ.**

- Ngày 23/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 10 tin với tổng số tiền mua lô đề là (740 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 16.132.000đ) + (số tiền mua đề là 2.500.000đ x 74% = 1.850.000đ) = **17.982.000đ.** Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược (345 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 27.600.000đ) + (tiền đề 20.000đ x 70.000đ = 1.400.000đ) = **29.000.000đ.** Phạm Thị Y và Hoàng Thị L đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền L đánh bạc với Phạm Thị Y là 17.982.000đ (tiền mua lô đề) + 29.000.000đ (tiền thắng cược) = **46.982.000đ.**

* Ngô Thị T3 đã sử dụng số điện thoại 0914345240 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE của T3 nhắn tin mua số lô đề đến số điện thoại 0774349761 lắp trong điện thoại nhãn hiệu Sumsung Galaxy A20S của Phạm Thị Y, cụ thể:

- Ngày 25/11/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề với tổng số tiền (10 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 218.000đ) + (số tiền mua đề là 2.050.000đ x 74% = 1.517.000đ) = **1.735.500đ.** Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thắng cược 5 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **400.000đ.** Phạm Thị Y và Ngô Thị T3 đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản.

Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là 1.735.500đ (*tiền mua lô đề*) + 400.000đ (*tiền thắng cược*) = **2.135.500đ**.

- Ngày 27/11/2023, Ngô Thị T3 nhắn 08 tin nhắn mua số lô đề với tổng số tiền (10 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 218.000đ) + (số tiền mua đề là 2.360.000đ x 74% = 1.746.400đ) = **1.964.400đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thắng cược (5 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 400.000đ) + (tiền đề 50.000đ x 70.000đ = 3.500.000đ) = **3.900.000đ**. Phạm Thị Y và Ngô Thị T3 đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là 1.964.400đ (*tiền mua lô đề*) + 3.900.000đ (*tiền thắng cược*) = **5.864.400đ**.

- Ngày 29/11/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề với tổng số tiền (15 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 327.000đ) + (số tiền mua đề là 2.630.000đ x 74% = 1.646.200đ) = **1.973.200đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, L thắng cược 120.000đ tiền đề x 70.000đ = **8.400.000đ**. Phạm Thị Y và Ngô Thị T3 đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là 1.973.200đ (*tiền mua lô đề*) + 8.400.000đ (*tiền thắng cược*) = **10.373.200đ**.

- Ngày 03/12/2023, Hoàng Thị L nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề với tổng số tiền (10 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 218.000đ) + (số tiền mua đề là 2.300.000đ x 74% = 1.702.000đ) = **1.920.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thắng cược (5 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 400.000đ) + (tiền đề 100.000đ x 70.000đ = 7.000.000đ) = **7.400.000đ**. Phạm Thị Y và Ngô Thị T3 đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là 1.920.000đ (*tiền mua lô đề*) + 7.400.000đ (*tiền thắng cược*) = **9.320.000đ**.

- Ngày 04/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề với tổng số tiền (15 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 327.000đ) + (số tiền mua đề là 1.740.000đ x 74% = 1.287.000đ) = **1.614.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thắng cược (5 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 400.000đ) + (tiền đề 30.000đ x 70.000đ = 2.100.000đ) = **2.500.000đ**. Phạm Thị Y và Ngô Thị T3 đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là 1.614.000đ (*tiền mua lô đề*) + 2.500.000đ (*tiền thắng cược*) = **4.114.000đ**.

- Ngày 05/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề với tổng số tiền (25 điểm lô x 21.800đ/1 điểm = 545.000đ) + (số tiền mua đề là 1.730.000đ x 74% = 1.280.200đ) = **1.825.200đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thắng cược 5 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **400.000đ**. Phạm Thị Y và Ngô Thị T3 đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản.

Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là 1.825.200đ (tiền mua lô đề) + 400.000đ (tiền thắng cược) = **2.225.200đ**.

- Ngày 12/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số đề với tổng số tiền mua đề là 2.340.000đ x 74% = **1.731.600đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thua cược mất toàn bộ số tiền mua số đề, T3 đã thanh toán đủ tiền thua nêu trên với Phạm Thị Y bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là **1.731.600đ**.

- Ngày 17/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số đề với tổng số tiền mua đề là 2.020.000đ x 74% = **1.494.800đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thắng cược 80.000đ tiền đề x 70.000đ = **5.600.000đ**. Phạm Thị Y và Ngô Thị T3 đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên với nhau bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là 1.494.800đ (tiền mua lô đề) + 5.600.000đ (tiền thắng cược) = **7.094.800đ**.

- Ngày 18/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số đề với tổng số tiền mua đề là 1.000.000đ x 74% = **740.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thua cược toàn bộ số tiền mua đề, T3 đã thanh toán đủ tiền thua nêu trên với Phạm Thị Y bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là **740.000đ**.

- Ngày 19/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số đề với tổng số tiền mua đề là 1.780.000đ x 74% = **1.317.200đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thua cược toàn bộ số tiền mua đề, T3 đã thanh toán đủ tiền thua nêu trên với Phạm Thị Y bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là **1.317.200đ**.

- Ngày 20/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số đề với tổng số tiền mua đề là 2.100.000đ x 74% = **1.554.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thua cược toàn bộ số tiền mua đề, T3 đã thanh toán đủ tiền thua nêu trên với Phạm Thị Y bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là **1.554.000đ**.

- Ngày 22/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số đề với tổng số tiền mua đề là 2.300.000đ x 74% = **1.702.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thua cược toàn bộ số tiền mua đề, T3 đã thanh toán đủ tiền thua nêu trên với Phạm Thị Y bằng chuyển khoản. Tổng số tiền T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là **1.702.000đ**.

- Ngày 23/12/2023, Ngô Thị T3 nhắn 01 tin nhắn mua số đề với tổng số tiền mua đề là 2.300.000đ x 74% = **1.702.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 thắng cược 50.000đ tiền đề x 70.000đ = **3.500.000đ**. Tuy nhiên, Y và T3 chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau do hành vi đánh bạc của Phạm Thị Y bị phát hiện, cơ quan Công an triệu tập Yên về trụ sở làm việc. Ngày 01/3/2024 Ngô Thị T3 và Phạm Thị Y đã thanh toán đủ tiền thắng thua nêu trên

với nhau bằng tiền mặt. Tổng số tiền bị cáo Ngô Thị T3 đánh bạc với Phạm Thị Y là 1.702.000đ (*tiền mua đề*) + 3.500.000đ (*tiền thắng cược*) = **5.202.000đ**.

Như vậy bị cáo Phạm Thị Y được hưởng lợi từ việc mua bán số lô đề từ ngày 25/11/2013 đến ngày 23/12/2023 với Hoàng Thị L là 17 lần với tổng số tiền **132.168.500đ**; số tiền hưởng lợi từ hành vi đánh bạc với Ngô Thị T3 07 lần số tiền là **9.805.000đ**. Tổng cộng là **141.973.500đ**

3. Hành vi của các bị cáo Hoàng Thị L, Lò Văn T8, Trần Văn K1 và Đỗ Thị M2:

Sau khi thỏa thuận làm thư ký chuyển số lô đề cho Phạm Thị Y, Hoàng Thị L đã sử dụng số điện thoại 0353678956 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Sumsung Galaxy A51 của L để nhận tin nhắn mua số lô đề của các bị cáo Lò Văn T8, Trần Văn K1, Đỗ Thị M2; các trường hợp Lê Thị X1, Trần Thị B2, Nguyễn Thị Thanh H3 và một số người khác L không nhớ tên, địa chỉ, cụ thể:

* Bị cáo Lò Văn T8: Ngày 23/12/2023, Lò Văn T8 sử dụng số điện thoại 0968.948.159 nhắn 02 tin nhắn mua số lô đề đến số điện thoại 0353678956 của Hoàng Thị L với số tiền (220 điểm lô x 22.000đ/1 điểm = 4.840.000đ) + 1.100.000đ tiền đề = **5.940.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T23 thắng cược (50.000đ tiền đề x 70.000đ = 3.500.000đ) + (100 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 8.000.000đ) = **11.500.000đ**. Hoàng Thị L và Lò Văn T8 đã thanh toán đủ số tiền thắng thua với nhau bằng hình thức chuyển khoản. Tổng số tiền T8 đánh bạc với Hoàng Thị L là 5.940.000đ (*tiền mua lô đề*) + 11.500.000đ (*tiền thắng cược*) = **17.440.000đ**.

* Bị cáo Trần Văn K1: Ngày 23/12/2023, Trần Văn K1 sử dụng số điện thoại 0376.594.626 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đến số điện thoại 0353678956 của Hoàng Thị L với tổng số tiền mua lô là 160 điểm lô x 21.800đ/điểm = **3.488.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, K1 thắng cược 150 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **12.000.000đ**. Hoàng Thị L và Trần Văn K1 đã thanh toán đủ số tiền thắng thua với nhau bằng hình thức chuyển khoản. Tổng số tiền K1 đánh bạc với Hoàng Thị L là 3.488.000đ (*tiền mua lô*) + 12.000.000đ (*tiền thắng cược*) = **15.488.000đ**.

* Bị cáo Đỗ Thị M2: Ngày 23/12/2023, Đỗ Thị M2 sử dụng số điện thoại 0965.442.259 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đến số điện thoại 0353678956 của Hoàng Thị L với số tiền mua lô là 170 điểm lô x 22.000đ/1 điểm = **3.740.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, Đỗ Thị M2 thắng cược 21 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = **1.680.000đ**. Hành vi đánh bạc của Hoàng Thị L và Đỗ Thị M2 bị phát hiện sau thời điểm có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền B, tuy nhiên giữa M2 là L chưa thanh toán tiền thắng thua với nhau. Tổng số tiền M2 đánh bạc với Hoàng Thị L là 3.740.000đ (*tiền mua lô đề*) + 1.680.000đ (*tiền thắng cược*) = **5.420.000đ**.

* Ngoài có hành vi đánh bạc với các bị cáo Lò Văn T8, Trần Văn K1 và Đỗ Thị M2 thì bị cáo Hoàng Thị L còn thực hiện bán số lô đề cho các trường hợp Lê Thị X1, Trần Thị B2 và Nguyễn Thị Thanh H3. Tuy nhiên, số tiền các trường hợp trên sử dụng mua số lô đề (*bao gồm cả tiền mua, tiền thắng cược*) với Hoàng Thị L dưới 5.000.000đ (*không đủ cấu thành tội phạm Đánh bạc*), cụ thể:

- Ngày 23/12/2023, bà Lê Thị X1, sinh năm 1968, trú tại tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La (*tạm trú tại tổ I, phường T, thành phố S*) sử dụng số điện thoại 0902054488 của X1 nhắn 02 tin nhắn mua số lô đề đến số điện thoại 0353678956 của Hoàng Thị L với tổng số tiền mua số lô đề là (50 điểm lô x 22.000đ = 1.100.000đ) + tiền đề 150.000đ = **1.250.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, X1 thắng cược 20 điểm lô x 80.000đ = **1.600.000đ**. Do sáng ngày 24/12/2023, Hoàng Thị L bị Cơ quan điều tra triệu tập làm việc nên giữa Hoàng Thị L và Lê Thị X1 chưa thanh toán tiền mua số lô đề và tiền thắng cược với nhau. Tổng số tiền X1 mua, cá cược số lô đề với Hoàng Thị L là **2.850.000đ**.

- Ngày 23/12/2023, bà Trần Thị B2, sinh năm 1962, trú tại tổ G, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng số điện thoại 0338893789 của Bắc nhắn 02 tin nhắn đến số điện thoại 0353678956 để mua số lô đề của Hoàng Thị L với tổng số tiền (10 điểm lô x 22.000đ = 220.000đ) + tiền đề 50.000đ = **270.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày 23/12/2023, B2 thua cược hết số tiền mua số lô đề. Do sáng ngày 24/12/2023, Hoàng Thị L bị Cơ quan điều tra triệu tập làm việc nên giữa Hoàng Thị L và Trần Thị B2 chưa thanh toán tiền mua số lô đề với nhau. Tổng số tiền B2 mua, cá cược số lô đề với Hoàng Thị L là **270.000đ**.

- Ngày 23/12/2023, bà Nguyễn Thị Thanh H3, sinh năm 1967, trú tại tổ G, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng số điện thoại 0988785959 của Huyền nhắn 01 tin nhắn đến số điện thoại 0353678956 để mua số lô đề của Hoàng Thị L với tổng số tiền (10 điểm lô x 22.000đ = 220.000đ) + tiền đề 100.000đ = **320.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, H3 thua cược hết số tiền mua số lô đề. Do sáng ngày 24/12/2023, Hoàng Thị L bị Cơ quan điều tra triệu tập làm việc nên giữa Hoàng Thị L và Nguyễn Thị Thanh H3 chưa thanh toán tiền mua số lô đề với nhau. Tổng số tiền H3 mua, cá cược số lô đề với Hoàng Thị L là **320.000đ**.

- Ngày 23/12/2023, người sử dụng số điện thoại 0374737818 (*bị cáo L khai là Chu Thị Tuyết M3, trú tại tổ C, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La*) nhắn tin 01 tin nhắn mua số lô đến số điện thoại 0353678956 của Hoàng Thị L với tổng số tiền mua lô là 30 điểm lô x 22.000đ/1 điểm = **660.000đ**. Căn cứ kết quả Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, người mua số lô bằng số điện thoại trên đã thua cược hết số tiền mua số lô và chưa thanh toán tiền mua số lô cho Hoàng Thị L.

* Ngày 23/12/2023, sau khi nhận tin nhắn số lô đề của Lò Văn T8, Trần Văn K1, Đỗ Thị M2, Lê Thị X1, Trần Thị B2 và Nguyễn Thị Thanh H3 và của người nua số lô đề bằng số điện thoại 0374737818. Bị cáo Hoàng Thị L đã xử lý lại tin nhắn bằng cách chuyển đủ hoặc giữ lại 1 phần hoặc thêm tiền mua thêm gửi đến để gửi cho Phạm Thị Y (*cụ thể số lô đề nhận của T8 nằm trong tin 3 và tin 5; số lô đề nhận của K1 nằm trong tin 2 và tin 3; số lô đề nhận của M2 nằm trong tin 7 và tin 6, số còn lại L không chuyển; số lô đề nhận của X1 nằm trong tin 4 và tin 6; số lô đề nhận của B2 nằm trong tin 1 và tin 8; số lô đề nhận của H3 nằm trong tin 8 và tin 10; số lô đề nhận từ số điện thoại 03747378818 nằm trong tin 7*).

Tổng số tiền bị cáo Hoàng Thị L sử dụng thực hiện hành vi đánh bạc ngày 23/12/2023 là 17.440.000đ (bán cho Lò Văn T8) + 15.488.000đ (bán cho Trần Văn K1) + 5.420.000đ (bán cho Đỗ Thị M2) + 2.850.000đ (bán cho Lê Thị X1) + 270.000đ (bán cho Trần Thị B2) + 320.000đ (bán cho Nguyễn Thị Thanh H3) + 660.000đ (bán cho người sử dụng số thuê bao 0374737818) = **37.028.000đ**.

Tổng số chênh lệch giá bán số lô đề L được hưởng lợi là **33.078.400đ**

Đối với các số lô đề khác mà bị cáo Hoàng Thị L gửi đến cho Phạm Thị Y trong ngày 23/12/2023 và các ngày từ 25/11/2023 đến ngày 22/11/2023, L khai nhận từ người khác nhưng không nhớ là của ai.

4. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Chung T6, Kim Văn B1:

Sau khi trao đổi, thỏa thuận về giá bán số lô, số đề, Nguyễn Thị Chung T6 sử dụng số điện thoại 0368.077.258 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng và tài khoản Z “ThuyNguyen” của T6 để nhận tin nhắn mua số lô đề của bị cáo Kim Văn B1 và các trường hợp Vũ Ngọc H4, Hoàng Trung K, Lò Thị D, Lò T, Đào Thị Thu H2, Cà Thị A, Lò Văn T17, người sử dụng số điện thoại 0787044589, 0359674383. Cụ thể như sau:

* Ngày 23/12/2023, bị cáo Kim Văn B1 sử dụng số điện thoại 0849.355.656 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu của Bàng nhấn 01 tin nhắn mua số lô gửi đến số điện thoại 0368.077.258 của T6 với tổng số tiền mua lô là (300 điểm lô x 22.500đ = 6.750.000đ) + 1.250.000đ tiền lô xiên = **8.000.000đ**. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, Kim Văn B1 thua cược toàn bộ số tiền mua số lô, B1 đã chuyển khoản thanh toán đủ số tiền mua nêu trên cho T6 (*chiều ngày 22/12/2023*). Số tiền bị cáo Kim Văn B1 sử dụng đánh bạc là **8.000.000đ**.

* Ngoài thực hiện hành vi đánh bạc với Kim Văn B1, bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 còn bán số lô, số đề cho: Lò Văn T18, Vũ Ngọc H4, Hoàng Trung K, Lò Thị D, Lò T, Đào Thị Thu H2, Cà Thị A, Lò Văn T17, người sử dụng số điện thoại 0359674383. Tuy nhiên, số tiền mà những người nêu trên sử dụng mua số lô đề dưới 5.000.000đ (*chưa đủ cấu thành tội “Đánh bạc”*), cụ thể:

- Ngày 08/12/2023, ông Lò Văn T18, sinh năm 1992, trú tại tổ D, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng tài khoản Zalo “Lò Trường” đăng ký bằng

số điện thoại 0945104971 của T18 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề đến tài khoản Zalo “Thuynguyen” đăng ký bằng số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua lô đề là $(10 \text{ điểm} \times 23.000\text{đ} = 230.000\text{đ}) + 90.000\text{đ tiền đề} = \mathbf{320.000\text{đ}}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày 08/12/2023, T18 thua cược toàn bộ số tiền mua số lô đề và đã thanh toán đủ số tiền mua số lô đề nêu trên cho T6 bằng tiền mặt (*Có Bảng thống kê chi tiết số lô, số tiền mua, tiền thắng thua giữa Lò Văn T19 và bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 kèm theo*).

- Ngày 22/12/2023, bà Vũ Ngọc H4, sinh năm 1993, trú tại tổ E, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng số điện thoại 0867826966 của H4 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề đến số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua lô 20 điểm lô $\times 23.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = \mathbf{460.000\text{đ}}$. Căn cứ kết quả mở thưởng xổ số miền B cùng ngày, H4 thua cược toàn bộ số tiền mua số lô và chưa thanh toán số tiền mua lô nêu trên cho T6.

- Ngày 23/12/2023, bà Vũ Ngọc H4, sinh năm 1993, trú tại tổ E, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La tiếp tục sử dụng số điện thoại 0867826966 của H4 nhắn 01 tin nhắn mua số đề đến số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua số đề là **700.000đ**. Do hành vi đánh bạc của T6 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, nên T6 và H4 chưa xác định thắng thua và chưa thanh toán tiền mua số đề với nhau.

- Ngày 23/12/2023, ông Hoàng Trung K, sinh năm 1982, trú tại tổ D, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng số điện thoại 0326795849 của K nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề đến số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua số lô đề là $(10 \text{ điểm} \times 23.000\text{đ} = 230.000\text{đ}) + 40.000\text{đ tiền đề} = \mathbf{270.000\text{đ}}$. Hoàng Trung K đã chuyển khoản thanh toán cho T6 số tiền 230.000đ, nợ lại 40.000đ. Do hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Chung T6 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số miền B nên T6 và K chưa xác định thắng thua với nhau.

- Ngày 23/12/2023, bà Lò Thị D, sinh năm 1983, trú tại bản H, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng tài khoản Zalo “Kiều Dung” đăng ký bằng số điện thoại 0961301658 của D nhắn 01 tin nhắn mua số đề đến tài khoản Zalo “Thuynguyen” đăng ký bằng số điện thoại 0368077258 của T6 với số tiền mua đề **100.000đ** (*D chuyển khoản cho T6 số tiền mua đề nêu trên*). Do hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Chung T6 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số miền B cùng ngày nên T6 và D chưa xác định thắng thua.

- Ngày 23/12/2023, ông Lò Trung H5, sinh năm 1967, trú tại bản Phiêng Ngùa, xã C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng tài khoản Zalo “Lò Trung Hòa” đăng ký bằng số điện thoại 0868085399 của H5 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề đến tài khoản Zalo “Thuynguyen” đăng ký bằng số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua lô đề $140.000\text{đ tiền đề} + (10 \text{ điểm} \times 22.000\text{đ} = 220.000\text{đ}) = \mathbf{360.000\text{đ}}$ (*ông H5 đã chuyển khoản thanh toán cho T6 số tiền mua lô đề nêu*

trên). Do hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Chung T6 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số miền B cùng ngày nên T6 và H5 chưa xác định thắng thua với nhau.

- Ngày 23/12/2023, bà Đào Thị Thu H2, sinh năm 1970, trú tại tổ D, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng số điện thoại 0365105596 của H2 nhắn 01 tin nhắn mua số lô đề đến số điện thoại 0368077258 của T6 với số tổng số tiền mua lô đề là $(20 \text{ điểm lô} \times 23.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = 460.000\text{đ}) + 100.000\text{đ tiền đề} = \mathbf{560.000\text{đ}}$ (bà H2 đã thanh toán số tiền mua số lô đề cho T6 bằng hình thức chuyển khoản). Do hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Chung T6 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số miền B cùng ngày nên T6 và H2 chưa xác định thắng thua.

- Ngày 23/12/2023, bà Cà Thị A, sinh năm 1988, trú tại tổ D, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng tài khoản Zalo “Đại Nhân Hòa” đăng ký bằng số điện thoại 0374927989 của ông Lò Văn H6 (chồng của A) nhắn 01 tin nhắn mua số lô đến tài khoản Zalo “Thuynghuyen” đăng ký bằng số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua số lô là $10 \text{ điểm lô} \times 22.500\text{đ}/1 \text{ điểm} = \mathbf{225.000\text{đ}}$ (Cà Thị A đã thanh toán trực tiếp tiền mặt số tiền mua số lô nêu trên cho T6). Do hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Chung T6 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số miền B cùng ngày nên T6 và A chưa xác định thắng thua.

- Ngày 23/12/2023, ông Lò Văn T17, sinh năm 1974, trú tại tổ D, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng số điện thoại 0911209399 và tài khoản Zalo tên “Pi Net Work” gửi tin nhắn mua số lô đến số điện thoại và Z của T6 với tổng số tiền mua số lô là $15 \text{ điểm lô} \times 23.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = \mathbf{345.000\text{đ}}$ (ông T17 đã chuyển khoản thanh toán cho T6 số tiền mua lô nêu trên). Do hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Chung T6 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số miền B cùng ngày nên T6 và T17 chưa xác định thắng thua với nhau.

- Ngày 22/12/2023, người sử dụng số điện thoại 0359674383 (T6 không biết tên, tuổi và địa chỉ) nhắn 01 tin nhắn mua số đề đến số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua đề là $\mathbf{230.000\text{đ}}$ (người sử dụng số điện thoại trên đã thanh toán tiền mua đề cho T6 qua chuyển khoản nhưng T6 không xác định được số tài khoản nào). Căn cứ kết quả xổ số miền B cùng ngày, người mua đề bằng số điện thoại trên thua cược toàn bộ số tiền đã mua.

- Ngày 23/12/2023, người sử dụng số điện thoại 0359674383 (T6 không biết tên, tuổi và địa chỉ) tiếp tục nhắn 03 tin nhắn mua số lô đề đến số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua lô đề là $(30 \text{ điểm lô} \times 23.000\text{đ}/1 \text{ điểm} = 690.000\text{đ}) + 300.000\text{đ tiền mua lô xiên} + 200.000\text{đ tiền mua đề} = \mathbf{1.190.000\text{đ}}$ (người sử dụng số điện thoại trên đã thanh toán tiền mua đề cho T6 qua chuyển khoản nhưng T6 không xác định được số tài khoản nào). Do hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Chung T6 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số miền B cùng ngày, nên T6 và người mua lô đề bằng số điện thoại trên chưa xác định thắng thua với nhau.

* Ngày 23/12/2023, người sử dụng số điện thoại 0787044589 (T6 khai là Nguyễn Thị T16, sinh năm 1980, trú tại tổ A, phường C, thành phố S) nhắn 02 tin nhắn mua số lô đề đến số điện thoại 0368077258 của T6 với tổng số tiền mua số lô đề là: $(900.000\text{đ tiền đề} \times 72\% = 648.000\text{đ}) + (1.700 \text{ điểm lô} \times 21.700\text{đ}/1 \text{ điểm} = 36.890.000\text{đ}) = \mathbf{37.538.000\text{đ}}$. Do ngày 23/12/2023, hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Chung T6 trước khi có kết quả xổ số miền B cùng ngày, nên T6 và người mua số lô đề bằng số điện thoại 0787044589 chưa xác định thắng thua và thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

* Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc ngày 23/12/2023 là 8.000.000đ (bán cho Kim Văn B1) + 700.000đ (bán cho Vũ Ngọc H4) + 270.000đ (bán cho Hoàng Trung K) + 100.000đ (bán cho Lò Thị D) + 360.000đ (bán cho Lò Trung H5) + 225.000đ (bán cho Cà Thị A) + 560.000đ (bán cho Đào Thị Thu H2) + 345.000đ (bán cho Lò Văn T17) + 1.190.000đ (bán cho người sử dụng số điện thoại 0359674383) + 37.538.000đ (bán cho người sử dụng số điện thoại 0787044589) = **49.288.000đ**. Số tiền Nguyễn Thị Chung T6 được hưởng lợi từ việc mua bán số lô, số đề là **11.050.000đ**.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 164/CT-VKS-P1 ngày 15/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố với bị cáo Phạm Thị Y về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hoàng Thị L và Nguyễn Thị Chung T6 về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Trương Văn T12, Ngô Thị T3, Lò Văn T8, Trần Văn K1, Kim Văn B1 và Đỗ Thị M2 về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị Chung T6 phạm tội Tổ chức đánh bạc; các bị cáo Trương Văn T12, Ngô Thị T3, Lò Văn T8, Trần Văn K1, Kim Văn B1, Đỗ Thị M2 phạm tội Đánh bạc.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Phạm Thị Y từ 130.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Hoàng Thị L từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Ngô Thị T3 từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Lò Văn T8 từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Phạt tiền bị cáo Trần Văn K1 từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Phạt tiền bị cáo Đỗ Thị M2 từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Kim Văn B1 từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Văn T12 từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 60/2023/HS-ST ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 43 tháng đến 54 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án số 60/2023/HS-ST ngày 13/4/2023.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu số tiền các bị cáo được hưởng lợi, thu lợi bất chính:

Đối với số tiền mua số lô, số đề của Phạm Thị Y đã nhận của Hoàng Thị L, Ngô Thị T3 cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền hưởng lợi 141.973.500 đồng. Trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp 141.973.500 đồng vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan thi hành án dân sự.

Đối với số tiền Hoàng Thị L nhận thắng cược từ Phạm Thị Y và tiền hưởng lợi từ chênh lệch giá lô đề khi chuyển cho Phạm Thị Y, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền hưởng lợi 33.078.400 đồng. Trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp 33.078.400 đồng vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan thi hành án dân sự.

Đối với số tiền Nguyễn Thị Chung T6 nhận mua số lô, số đề, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền hưởng lợi 11.050.000 đồng. Số tiền 70.405.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 xét thấy không liên quan để hành vi phạm tội do đó trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền Ngô Thị T3 cần truy thu là 31.700.000 đồng, Đỗ Thị M2 là 1.680.000 đồng, Lê Thị X1 là 1.600.000 đồng.

Đối với số tiền Lò Văn T8 cần tịch thu nộp ngân sách là 11.500.000 đồng do bị cáo giao nộp; đối với Trần Văn K1 tịch thu số tiền đã giao nộp số 8.510.000 đồng cần truy thu tiếp số tiền 3.490.000 đồng.

Đối với Vũ Ngọc H4 dùng số tiền 1.160.000 đồng để mua lô, đề của Nguyễn Thị Chung T6 nhưng chưa thanh toán cho T6 là tiền dùng để phạm tội nên cần truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 1.160.000 đồng.

Đối với Lò Xuân T13 dùng số tiền 3.038.000 đồng để mua lô, đề của Trương Văn T12 là tiền dùng để phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách số tiền 3.038.000 đồng Lò Xuân T13 đã giao nộp.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các điện thoại di động các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Trương Thanh T14 và Trịnh Đức B3 các điện thoại thu giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án.

Trả lại cho Trương Văn T12: 03 chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo Đỗ Thị M2, Trần Văn K1 là người cao tuổi; bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 là thân nhân liệt sĩ.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Từ ngày 25/11/2023 đến ngày 23/12/2023, bị cáo Phạm Thị Y đã thực hiện hành vi trao đổi với các bị cáo Hoàng Thị L, Ngô Thị T3 về việc Y nhận mua bán số lô, số đề để cá cược được thua bằng tiền nhiều lần với tổng số tiền cá cược là 1.458.231.700đ. Quá trình cá cược thắng thua Phạm Thị Y được hưởng lợi số tiền **141.973.500 đồng**.

Bị cáo Hoàng Thị L thực hiện hành vi thỏa thuận làm thư ký ghi số lô, số đề cho Phạm Thị Y để chuyển số lô, số đề nhiều lần từ những người mua đến cho Y nhằm mục đích hưởng lợi tiền chênh lệch giá bán. Số tiền Hoàng Thị L được hưởng lợi là **33.078.400đ**.

Ngày 23/12/2023 bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 đã có hành vi trao đổi, thỏa thuận tổ chức thực hiện đánh bạc bằng hình thức mua bán, cá cược số lô, số đề với bị cáo Kim Văn B1 và các đối tượng Vũ Ngọc H4, Hoàng Trung K, Lò T, Lò Thị D, Cà Thị A, Đào Thị Thu H2, Lò Văn T17, người mua số lô, số đề bằng số điện thoại 0787044589; 0359674383, tổng số tiền đánh bạc là **49.288.000** đồng, T6 được hưởng lợi số tiền **11.050.000đ**

Từ ngày 25/11/2023 đến ngày 23/12/2023 bị cáo Ngô Thị T3 nhiều lần mua số lô đề của bị cáo Phạm Thị Y với tổng số tiền cá cược là 84.673.900 đồng. Ngày 23/12/2023 các bị cáo Lò Văn T8, Trần Văn K1, Đỗ Thị M2 mua số lô đề của bị cáo Hoàng Thị L tổng số tiền cá cược lần lượt là 17.440.000 đồng, 15.488.000 đồng, 5.420.000 đồng; bị cáo Kim Văn B1 mua số lô đề của bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 với tổng số tiền cá cược là 8.000.000đ.

Bị cáo Trương Văn T12 là người đang chấp hành 36 tháng tù treo về tội tổ chức đánh bạc, thời gian thử thách là 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Ngày 23/12/2023 Trương Văn T12, đã bán 140 điểm lô = 3.038.000 đồng cho Lò Xuân T13.

Hành vi của các bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa như: đơn tố cáo ngày 11/12/2024 của công dân về việc có một số đối tượng đánh bạc ghi số lô; Biên bản kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng ngày 23/12/2023; biên bản làm việc kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm, biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu ảnh chụp tin nhắn số lô, số đề trong quá trình kiểm tra điện thoại trong điện thoại di động của các bị cáo.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của 03 bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị Chung T6 đã phạm tội Tổ chức đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của 06 bị cáo Ngô Thị T3, Lò Văn T8, Trần Văn K1, Đỗ Thị M2, Kim Văn B1, Trương Văn T12 đã phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

[3.1] Đối với bị cáo Phạm Thị Y trong quá trình cá cược thắng thua nhiều lần Phạm Thị Y được hưởng lợi với tổng số tiền là 141.973.500 đồng đã vi phạm tình tiết định khung: “*Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự, tội phạm có mức phạt tù từ 05 năm đến 10 năm, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[3.2] Đối với bị cáo Hoàng Thị L nhận làm thư ký ghi số lô, số đề cho Phạm Thị Y để cá cược được thua bằng tiền nhiều lần với tổng số tiền cá cược là

1.449.157.700 đồng và được hưởng lợi số tiền chênh lệch là 33.078.400 đồng; bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 nhận mua bán số lô, số đề để cá cược được thua bằng tiền với tổng số tiền cá cược là 49.288.000 đồng đã vi phạm tình tiết định khung: *“Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000đ trở lên.”* tội phạm có mức phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3.3] Đối với các bị cáo Ngô Thị T3, Lò Văn T8, Trần Văn K1, Đỗ Thị M2, Kim Văn B1, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc lần lượt là 84.673.900 đồng (Ngô Thị T3 thắng cược 31.700.000 đồng), 17.440.000 đồng (Lò Văn T8 thắng cược 11.500.000 đồng), 15.488.000 đồng (Trần Văn K1 thắng cược 12.000.000 đồng), 5.420.000 đồng (Đỗ Thị M2 thắng cược 1.680.000 đồng); 8.000.000 đồng đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt *“đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng”* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Văn T12 số tiền để đánh bạc là 3.038.000 đồng đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt *“đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá dưới 5.000.000đ nhưng.....đã bị kết án về tội này”* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự với mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức, biết được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những nguy hiểm cho xã hội mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội và việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, lành mạnh tại địa phương nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, vai trò của từng bị cáo mới bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về nhân thân: Các bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Ngô Thị T3, Lò Văn T8, Trần Văn K1, Kim Văn B1 và Đỗ Thị M2 đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Trương Văn T12 đã bị xét xử về tội tổ chức đánh bạc, đang trong thời gian thử thách bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền 3.038.000đ, lần phạm tội này của bị cáo là tình tiết định tội; bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 đã bị xét xử về tội đánh bạc, đã được xóa án tích là tình tiết về nhân thân để xem xét, đánh giá khi lượng hình đối với bị cáo.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lò Văn T8, Trần Văn K1, Kim Văn B1, Đỗ Thị M2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị Chung T6, Ngô Thị T3 tự thú về hành vi phạm tội trước đó; bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 là con liệt sĩ (ông Nguyễn Bình T20) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Ngô Thị T3, Nguyễn Thị Chung T6 có người thân bố, mẹ, chồng là người có công với cách mạng (bố đẻ bị cáo Phạm Thị Y là ông Phạm Quốc T, mẹ đẻ là bà Mai Thị T1 được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Nhì; bố đẻ bị cáo Hoàng Thị L là ông Hoàng Quang V2 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, huy hiệu 75 năm tuổi Đảng, chồng là Vì Văn Soan được tặng thưởng huân chương bảo vệ tổ quốc hạng ba và Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì; bố đẻ bị cáo Ngô Thị T3 là Ngô Văn B tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh bị nhiễm chất độc hóa học); bị cáo Hoàng Thị L đã nộp hết số tiền thu lợi bất chính vào tài khoản tạm giữ của Cục thi hành án dân sự (Biên lai thu số 0002659 ngày 10/01/2025); bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 mắc bệnh hiểm nghèo (ung thư) là lao động chính trong gia đình nuôi 03 con nhỏ, mẹ già 90 tuổi; bị cáo Phạm Thị Y là lao động duy nhất trong gia đình đang nuôi mẹ già, bị cáo đã nộp hết số tiền thu lợi bất chính vào tài khoản tạm giữ của Cục thi hành án dân sự (Biên lai thu số 0001433 ngày 30/12/2024); bị cáo Hoàng Thị L phải chăm sóc mẹ già 90 tuổi; bị cáo Đỗ Thị M2, Trần Văn K1 là người cao tuổi, bị cáo Đỗ Thị M2 bị viêm gan virus B, xơ hóa gan thường xuyên phải điều trị; Bị cáo Lò Văn T8, Trần Văn K1 đã nộp số tiền hưởng lợi từ việc đánh bạc là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Ngô Thị T3 phạm tội từ 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án

Đối với nhóm tổ chức đánh bạc gồm Phạm Thị Y, Hoàng Thị L có tính chất đồng phạm giản đơn. Phạm Thị Y với vai trò là chủ lô đề nhận mua bán số lô, số đề để cá cược được thua bằng tiền. Đối với Hoàng Thị L là thư ký đề nhận các số lô, số đề của người chơi và chuyển cho Phạm Thị Y nên xác định Hoàng Thị L là

đồng phạm giúp sức cho Phạm Thị Y trong hành vi tổ chức đánh bạc. Do đó, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 độc lập trong hành vi tổ chức đánh bạc.

Đối với nhóm đánh bạc gồm Trương Văn T12, Ngô Thị T3, Lò Văn T8 Trần Văn K1, Kim Văn B1 và Đỗ Thị M2 độc lập với nhau trong hành vi đánh bạc.

[7] Về mức hình phạt áp dụng:

Đối với bị cáo Trương Văn T12 phạm tội trong thời gian thử thách buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 36 tháng tù của bản án số 60/2023/HS-ST ngày 13/4/20123 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Thị Y xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đủ điều kiện áp dụng quy định Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo mức hình phạt thấp dưới khung hình phạt; bị cáo đã nộp đủ toàn bộ số tiền thu lợi bất chính là 141.973.500 đồng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái. Bị cáo có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà việc áp dụng hình chính là phạt tiền theo quy định Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước vừa có tác dụng răn đe và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Lò Văn T8, Trần Văn K1, Kim Văn B1, Đỗ Thị M2, Hoàng Thị L, Ngô Thị T3 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có khả năng tự cải tạo không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên việc áp dụng hình chính là phạt tiền theo quy định Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước vừa có tác dụng răn đe và cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, mức hình phạt chính đã áp dụng đối với các bị cáo là phạt tiền do đó không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 322 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[9] Về hành vi và các đối tượng có liên quan:

Đối với các đối tượng mua số lô, đề của các bị cáo gồm: Lò Xuân T13, Lê Thị X1, Trần Thị B2, Nguyễn Thị Thanh H3, Vũ Ngọc H4, Hoàng Trung K, Lò T, Lù Văn T18, Lò Thị D, Cà Thị A và Lò Văn T17. Số tiền sử dụng mua số lô đề dưới 5.000.000 đồng, kết quả xác minh những người có tên ở trên chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc. Do đó, hành vi mua số lô đề của những người trên

chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự nên đã ra Quyết định xử lý hành chính là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với các số điện thoại 0787.465.823 và 0767.389.416 đã nhắn tin đến mua số lô đề của bị cáo Phạm Thị Y từ ngày 24/11/2023 đến ngày 23/12/2023. Bị cáo Y khai người sử dụng 02 số điện thoại nêu trên là Nguyễn Thị P, sinh năm 1984, trú tại tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Cơ quan An ninh điều tra đã triệu tập, ghi lời khai của Nguyễn Thị P nhưng P trình bày không dùng các số điện thoại trên để nhận số lô đề của Phạm Thị Y. Tiến hành xác minh thông tin số điện thoại không đăng ký bằng thông tin của P, đã tiến hành cho Phạm Thị Y đối chất với Nguyễn Thị P, kết quả P không thừa nhận việc ghi số lô đề với bị cáo. Ngoài lời của bị cáo không có đủ căn cứ khác để khởi tố đối với Nguyễn Thị P về hành vi đánh bạc.

Kết quả kiểm tra thu thập thông tin dữ liệu lưu trên điện thoại di động của Nguyễn Thị Chung T6 xác định:

- Đối với tin nhắn mua số lô đề gửi từ số điện thoại 0787044589 đến điện thoại của Nguyễn Thị Chung T6. T6 trình bày của Nguyễn Thị T16, sinh năm 1980, trú tại tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng mua số lô đề (*nhưng T6 không xác định được chính xác có phải là số điện thoại của T16*). Cơ quan An ninh điều tra đã triệu tập và ghi lời khai của Nguyễn Thị T16 nhưng T16 khai không sử dụng số điện thoại trên để nhắn tin mua số lô đề của T6, tiến hành xác minh thông tin số điện thoại trên không đăng ký bằng tên của Nguyễn Thị T16. Cơ quan điều tra cho Nguyễn Thị Chung T6 đối chất với Nguyễn Thị T16, kết quả T16 không thừa nhận việc ghi số lô đề với bị cáo.

Tuy nhiên, đối với Nguyễn Thị Chung T6 đã khai nhận tin nhắn mua số lô đề của người sử dụng số điện thoại trên phù hợp với tài liệu tin nhắn thu giữ trong điện thoại của T6, do vậy đủ căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với T6 về số lô đề gửi đến từ số điện thoại 0787044589.

- Đối với tin nhắn gửi số lô đề gửi từ điện thoại của T6 đến số điện thoại 0348479243. T6 khai là của Nguyễn Thị H3, sinh năm 1983, trú tại tổ A, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La sử dụng (T6 không xác định được chính xác có phải H3 là người quản lý, sử dụng số điện thoại trên). Cơ quan An ninh điều tra triệu tập, ghi lời khai của Nguyễn Thị H3 nhưng H3 khai không sử dụng số điện thoại trên để nhận tin nhắn số lô đề của T6, kết quả xác minh số điện thoại không đăng ký bằng tên của Nguyễn Thị H3. Cơ quan điều tra cho Nguyễn Thị Chung T6 đối chất với Nguyễn Thị H3, kết quả H3 không thừa nhận việc nhận số lô đề với bị cáo.

Do đó chưa có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm đối với Nguyễn Thị H3 và Nguyễn Thị Chung T6 đối với các số lô đề gửi từ điện thoại của T6 đến số điện thoại 0348479243.

- Đối với người sử dụng số điện thoại 0359674383 nhắn tin mua số lô đề của Nguyễn Thị Chung T6 nhưng T6 không biết tên, tuổi và địa chỉ. Tiến hành xác minh thuê bao xác định chủ thuê bao là Hoàng Văn T21, sinh năm 1991, trú tại bản Ót, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Đã triệu tập Hoàng Văn T21 ghi lời khai, kết quả Tên không đăng ký sử dụng số điện thoại 0359674383, không quen biết và không nhắn tin mua số lô đề của bị cáo T6.

- Kết quả thu thập dữ liệu lưu trên điện thoại Hoàng Thị L có tin nhắn mua số lô đề của tên danh bạ lưu “CM2 - số điện thoại 0374737818”. Hoàng Thị L khai là tin nhắn của Chu Thị Tuyết M3, trú tại tổ C, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra triệu tập và xác minh, kết quả Chu Thị Tuyết M3 vắng mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không nắm được. Kết quả xác minh chủ thuê bao trên không phải của bà Chu Thị Tuyết M3. Ngoài lời khai bị cáo L không có chứng cứ khác xác định bà M3 là người sử dụng số thuê bao nêu trên nhắn tin mua số lô đề của L.

Đối với Trương Thanh T14, sinh năm 1990, trú tại tổ I, phường Q, thành phố S và Trịnh Đức B3, sinh năm 1990, trú tại tổ E, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ kết quả điều tra chưa đủ căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với Trương Thanh T14, Trịnh Đức B3 và Nguyễn Tuấn P1 về hành vi đánh bạc bằng hình thức cá cược số lô đề.

[10] Về xử lý vật chứng, tài sản

- Đối với số tiền mua số lô, số đề của Phạm Thị Y đã nhận của Hoàng Thị L, Ngô Thị T3 cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền hưởng lợi 141.973.500 đồng. Trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp 141.973.500 đồng vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan thi hành án dân sự, số tiền này sẽ được Cơ quan thi hành án khấu trừ số tiền phải truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền Hoàng Thị L nhận thắng cược từ Phạm Thị Y và tiền hưởng lợi từ chênh lệch giá lô đề khi chuyển cho Phạm Thị Y, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền hưởng lợi 33.078.400 đồng. Trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp 33.078.400 đồng vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan thi hành án dân sự, số tiền này sẽ được Cơ quan thi hành án khấu trừ số tiền phải truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền Nguyễn Thị Chung T6 nhận mua số lô, số đề, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền hưởng lợi 11.050.000 đồng. Số tiền 70.405.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 xét thấy không liên quan để hành vi phạm tội do đó trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền Ngô Thị T3, Đỗ Thị M2, Lê Thị X1 thắng cược đã được thanh toán, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền lần lượt là 31.700.000 đồng; 1.680.000 đồng; 1.600.000 đồng.

- Đối với số tiền Lò Văn T8, Trần Văn K1 thắng cược đã được thanh toán số tiền lần lượt là 11.500.000 đồng; 12.000.000 đồng. Lò Văn T8 đã giao nộp đủ số tiền 11.500.000 đồng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Trần Văn K1 đã giao nộp số 8.510.000 đồng cần truy thu tiếp số tiền 3.490.000 đồng.

- Đối với Vũ Ngọc H4 dùng số tiền 1.160.000 đồng để mua lô, đề của Nguyễn Thị Chung T6 nhưng chưa thanh toán cho T6 là tiền dùng để phạm tội nên cần truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 1.160.000 đồng.

- Đối với Lò Xuân T13 dùng số tiền 3.038.000 đồng để mua lô, đề của Trương Văn T12 là tiền dùng để phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách số tiền 3.038.000 đồng Lò Xuân T13 đã giao nộp.

- Đối 03 chiếc điện thoại di động gồm: Điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J1 S22 + màu xanh, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10^a màu xám bạc thu giữ của Trương Văn T12. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 14 chiếc điện thoại di động gồm: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen thu giữ của Lò Xuân T13; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30s, mặt lưng màu xanh thu giữ của Lò Văn T8; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart thu giữ của Kim Văn B1; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng thu giữ của Nguyễn Thị Chung T6; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Se màu trắng thu giữ của Ngô Thị T3; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, màu ghi xanh thu giữ của Phạm Thị Y; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xanh, S Galaxy A01 màu đen thu giữ của Hoàng Thị L; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 thu giữ của Đỗ Thị M2; chiếc điện thoại NOKIA RM – 1190 thu giữ của Đào Thị Thu H2; chiếc điện thoại OPPO A83 thu giữ của Lò Trung H5; chiếc điện thoại bấm bàn phím nhãn hiệu Mobiistar B247 thu giữ của Nguyễn Thị Thanh H3; chiếc điện thoại Nokia 1280 thu giữ của Trần Thị B2; chiếc điện thoại Iphone 8 Plus thu giữ của Lê Thị X1. Xét đây là phương tiện các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng để liên hệ thực hiện hành vi đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 05 chiếc điện thoại: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone Xr màu trắng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 11 màu đen; chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S9 thu giữ của Trương Thanh T14; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71, chiếc điện thoại S2 J7 Prime màu xanh – đen thu giữ của Trịnh Đức B3. Xét đây là tài sản của Trương Thành T22, Trịnh Đức B3 và không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên trả lại cho Trương Thanh T14, Trịnh Đức B3.

[11] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị M2, bị cáo Trần Văn K1 là người cao tuổi phạm tội; bị cáo Nguyễn Thị Chung T6 là thân nhân gia đình liệt sĩ đã được cấp giấy chứng nhận do đó miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Ngô Thị T3, Lò Văn T8, Kim Văn B1, Trương Văn T12 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 321, Điều 322 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị Chung T6 phạm tội Tổ chức đánh bạc.

Tuyên bố các bị cáo Trương Văn T12, Ngô Thị T3, Lò Văn Thức Trần Văn K1, Kim Văn B1 và Đỗ Thị M2 phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Phạm Thị Y: 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*).

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Hoàng Thị L: 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

2.3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Chung T6: 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

2.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Ngô Thị T3: 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

2.5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Lò Văn T8: 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Phạt tiền bị cáo Trần Văn K1: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Phạt tiền bị cáo Đỗ Thị M2: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

2.6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Kim Văn B1: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

2.7. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Văn T12 07 (B) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 60/2023/HS-ST ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 43 (*Bốn mươi ba*) tháng tù được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến ngày 26/02/2024.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành hình phạt tù.

2.8. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 141.973.500 đồng (*một trăm bốn mươi một triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm đồng*) tiền hưởng lợi của bị cáo Phạm Thị Y được khấu trừ vào số tiền 141.973.500 đồng (*một trăm bốn mươi một triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu số biên lai thu số 0001433 ngày 30/12/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

- Số tiền 33.078.400 đồng (*Ba mươi ba triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm đồng*) tiền hưởng lợi của bị cáo Hoàng Thị L được khấu trừ vào số tiền 33.078.400 đồng (*Ba mươi ba triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu số biên lai thu số 0002659 ngày 10/01/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

- Số tiền 12.760.000 đồng (*mười một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền hưởng lợi của bị cáo Nguyễn Thị Chung T6.

- Số tiền 31.700.000 đồng (*ba mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng*) tiền thắng cược của bị cáo Ngô Thị T3.

- Số tiền 1.680.000 đồng (*một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) tiền thắng cược của bị cáo Đỗ Thị M2.

- Số tiền 3.490.000 đồng (*ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) tiền thắng cược của bị cáo Trần Văn K1.

- Số tiền 1.600.000 đồng (*một triệu sáu trăm nghìn đồng*) tiền thắng cược của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị X1.

- Số tiền 1.160.000 đồng (*một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền mua lô, đề của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Ngọc H4.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 11.500.000 đồng (*mười một triệu năm trăm nghìn đồng*) do Lò Văn T8 giao nộp, số tiền 8.510.000 đồng (*tám triệu năm trăm mười nghìn đồng*) do

Trần Văn K1 giao nộp được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng được dán 01 giấy niêm phong;

- Số tiền 3.038.000 đồng (*ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng*) do Lò Xuân T13 giao nộp được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng được dán giấy niêm phong;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen được đựng trong 01 chiếc phong bì có nguyên niêm phong (thu giữ của Lò Xuân T13);

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung A30s, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng, lắp kèm 02 sim điện thoại được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Lò Văn T8);

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vsmart, đã qua sử dụng cũ, lắp kèm 02 sim điện thoại được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Kim Văn B1);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng, lắp kèm 01 sim đã qua sử dụng được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Nguyễn Thị Chung T6);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Se màu trắng, lắp kèm 01 sim, đã qua sử dụng được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Ngô Thị T3);

- 01 điện thoại di động nhãn S2 A20S, màu ghi xanh, kèm 01 sim được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Phạm Thị Y);

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A51 màu xanh, bên trong lắp 02 sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A01 đã qua sử dụng (thu giữ của Hoàng Thị L);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Đỗ Thị M2);

- 01 điện thoại NOKIA RM – 1190 được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Đào Thị Thu H2);

- 01 điện thoại OPPO A83 được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Lò T);

- 01 điện thoại bấm bàn phím nhãn hiệu Mobiistar B247 được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Nguyễn Thị Thanh H3);

- 01 điện thoại Nokia 1280 được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Trần Thị B2);

- 01 điện thoại Iphone 8 Plus được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong (thu giữ của Lê Thị X1);

3.3. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Thanh T14:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone Xr màu trắng, bên trong gắn 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE

Iphone 11 màu đen, bên trong gắn 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

3.4. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trịnh Đức B3:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu xanh – đen và gắn 01 sim viettel 4G được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

3.5. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Chung T6:

- Số tiền 70.405.000 đồng (*Bảy mươi triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng*) được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng được dán giấy niêm phong.

3.6. Trả lại cho bị cáo Trương Văn T12:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J1 S22 + màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10A màu xám bạc đều đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/08/2023 và ngày 11/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Phạm Thị Y, Hoàng Thị L, Trương Văn T12, Ngô Thị T3, Lò Văn T8, Kim Văn B1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đỗ Thị M2, Trần Văn K1, Nguyễn Thị Chung T6.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/01/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

Đieu Thị Kim Liên